

Số: LQSL_595/19h30/DBQG

Hà Nội, ngày 23 tháng 8 năm 2026

**TIN CẢNH BÁO Lũ quét sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ
hoặc dòng chảy trên khu vực các tỉnh Bắc Bộ và
Thanh Hoá**

1. Tình hình mưa đã qua:

Trong 24 giờ qua (từ 19 giờ ngày 22/08 đến 19 giờ ngày 23/08), khu vực các tỉnh Bắc Bộ và Thanh Hoá đã có mưa vừa, mưa to, có nơi mưa rất to như: Xuân Nha 196mm (Sơn La); Vạn Mai 112mm (Phú Thọ); Cây Thị 133,4mm (Thái Nguyên); Hạ Lang 295,8 mm (Cao Bằng); Bản Chắt 203,2 mm (Lạng Sơn); Lòng Dình 337,6 mm (Quảng Ninh); Mai Sưu 158 mm (Bắc Ninh); Cát Bà 242,6mm (TP. Hải Phòng); Sơn Điện 108,6mm (Thanh Hóa);...

Mô hình độ ẩm đất cho thấy một số khu vực thuộc các tỉnh trên đã gần bão hòa (trên 85%) hoặc đạt trạng thái bão hòa.

2. Cảnh báo mưa trong thời gian tiếp theo:

Trong 06 giờ tới, khu vực các tỉnh Bắc Bộ và Thanh Hoá tiếp tục có mưa với lượng mưa tích lũy phổ biến như sau: Quảng Ninh và TP. Hải Phòng từ 30-70mm, có nơi trên 100mm; Bắc Ninh từ 20-40mm, có nơi trên 70mm; Sơn La, Phú Thọ, Thái Nguyên, Cao Bằng, Lạng Sơn và Thanh Hoá từ 10-30mm, có nơi trên 50mm.

3. Cảnh báo nguy cơ:

Trong 06 giờ tới, nguy cơ xảy ra lũ quét trên các sông, suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc tại nhiều xã/phường (*Chi tiết được đính kèm trong Phụ lục 1*).

4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy: Cấp 1; *Lạng Sơn, Quảng Ninh: Cấp 2.*

5. Cảnh báo tác động của lũ quét, sạt lở, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy:

Lũ quét, sạt lở đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng của người dân; gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội.

Kiến nghị các cơ quan chức năng tại địa phương lưu ý rà soát các điểm nghẽn dòng, các vị trí xung yếu trên địa bàn để có biện pháp phòng tránh, ứng phó.

Tin phát lúc: 19h30

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**

Nguyễn Hoàng Minh

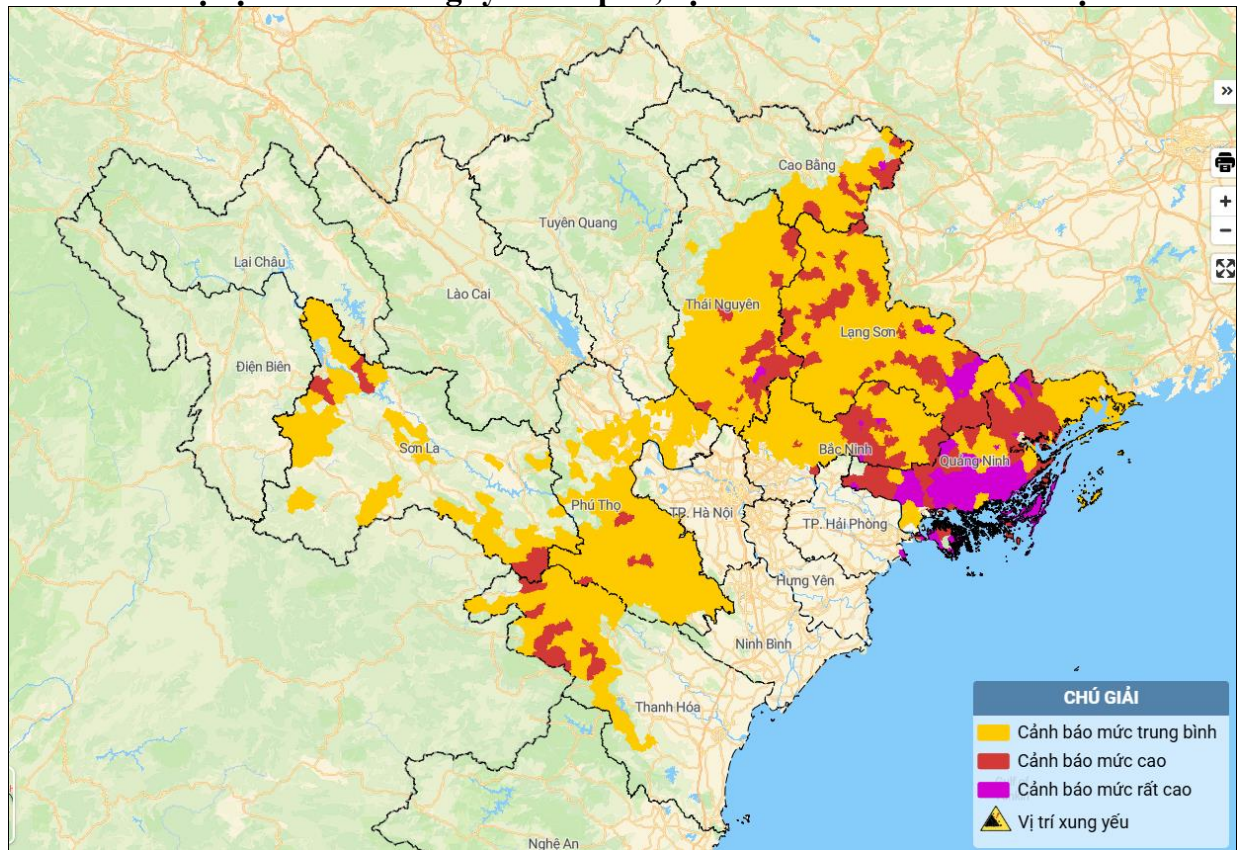
PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Danh sách các khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất đá trong 06 giờ tới

TT	Tỉnh/Thành phố	Xã/Phường
1	Sơn La	<i>Bình Thuận, Chiềng Lao, Xuân Nha; Bó Sinh, Chiềng Hắc, Chiềng La, Chiềng Mung, Chiềng Sơn, Chiềng Sung, Co Mạ, Đoàn Kết, Gia Phù, Long Hẹ, Lóng Phiêng, Lóng Sập, Mường Bám, Mường Bang, Mường Bú, Mường Chiên, Mường É, Mường Giôn, Mường Hung, Mường Sại, Nậm Lầu, Nậm Ty, P. Mộc Châu, P. Thảo Nguyên, P. Vân Sơn, Phiêng Khoài, Phiêng Păn, Púng Bánh, Quỳnh Nhai, Song Khũa, Tà Hộc, Thuận Châu, Vân Hồ, Yên Sơn</i>
2	Phú Thọ	<i>Cao Phong, Đà Bắc, Mai Hạ, Mường Thành, Tân Lạc; An Bình, An Nghĩa, Bản Nguyên, Bao La, Bình Nguyên, Bình Phú, Bình Tuyên, Bình Xuyên, Cao Dương, Cao Sơn, Cự Đồng, Đại Đình, Đại Đồng, Dân Chủ, Đạo Trù, Đào Xá, Đồng Lương, Đông Thành, Đức Nhân, Dũng Tiến, Hải Lựu, Hiền Quan, Hoàng An, Hội Thịnh, Hợp Kim, Hợp Lý, Hùng Việt, Hương Cần, Hy Cương, Khả Cửu, Kim Bôi, Lạc Lương, Lạc Sơn, Lạc Thủy, Lâm Thao, Lập Thạch, Liên Minh, Liên Sơn, Long Cốc, Lương Sơn, Mai Châu, Minh Hòa, Mường Bi, Mường Động, Mường Hoa, Mường Vang, Nật Sơn, Nhân Nghĩa, P. Âu Cơ, P. Hòa Bình, P. Kỳ Sơn, P. Nông Trang, P. Phong Châu, P. Phú Thọ, P. Tân Hòa, P. Thanh Miếu, P. Thống Nhất, P. Vân Phú, P. Việt Trì, P. Vĩnh Phúc, P. Vĩnh Yên, Pà Cò, Phù Ninh, Phùng Nguyên, Quy Đức, Quyết Thắng, Sơn Đông, Sông Lô, Tam Đảo, Tam Dương, Tam Dương Bắc, Tam Nông, Tam Sơn, Tân Mai, Tân Pheo, Tân Sơn, Thái Hòa, Thanh Sơn, Thanh Thủy, Thịnh Minh, Thổ Tang, Thọ Văn, Thung Nai, Thượng Cốc, Thượng Long, Tiền Phong, Toàn Thắng, Tu Vũ, Văn Miếu, Vân Sơn, Vạn Xuân, Vĩnh An, Vĩnh Hưng, Vĩnh Phú, Vĩnh Thành, Vĩnh Tường, Võ Miếu, Xuân Đài, Xuân Lũng, Yên Lãng, Yên Lập, Yên Phú, Yên Sơn, Yên Thủy</i>
3	Thái Nguyên	<i>Nam Hòa; Cường Lợi, Dân Tiến, Đồng Hỷ, Kha Sơn, La Hiên, Na Rì, Nghinh Tường, P. Bá Xuyên, P. Bách Quang, P. Phổ Yên, P. Sông Công, Phú Bình, Quân Chu, Quang Sơn, Tân Khánh, Tân Thành, Thanh Thịnh, Trại Cau, Trần Phú, Trảng Xá, Võ Nhai; An Khánh, Bạch Thông, Bằng Vân, Bình Thành, Bình Yên, Cẩm Giàng, Chợ Mới, Côn Minh, Đại Phúc, Đại Từ, Diềm Thụy, Định Hóa, Đức Lương, Hiệp Lực, Hợp Thành, Kim Phụng, La Bằng, Lam Vỹ, Nà Phặc, Ngân Sơn, P. Bắc Kạn, P. Đức Xuân, P. Gia Sàng, P. Linh Sơn, P. Phan Đình Phùng, P. Phúc Thuận, P. Quan Triều, P. Quyết Thắng, P. Tích Lương, P. Trung Thành, P. Vạn Xuân, Phong Quang, Phú Đình, Phú Lạc, Phú Lương, Phú Thịnh, Phú Thông, Phú Xuyên, Phượng Tiến, Quảng Bạch, Sảng Mộc, Tân Cương, Tân Kỳ, Thần Sa, Thành Công, Thanh Mai, Thượng Minh, Thượng Quan, Trung Hội, Văn Hán, Văn Lang, Văn Lãng, Vạn Phú, Vĩnh Thông, Vô Tranh, Xuân Dương, Yên Bình, Yên Trạch</i>

TT	Tỉnh/Thành phố	Xã/Phường
4	Cao Bằng	Hạ Lang; Bế Văn Đàn, Canh Tân, Đức Long, Hạnh Phúc, Lý Quốc, Phục Hòa, Quang Long, Vinh Quý; Bạch Đằng, Đàm Thủy, Độc Lập, Đông Khê, Kim Đồng, Minh Khai, Quảng Uyên, Thạch An
5	Lạng Sơn	Công Sơn, Đình Lập, Kiên Mộc; Bắc Sơn, Bình Gia, Châu Sơn, Chi Lăng, Chiến Thắng, Hội Hoan, Hồng Phong, Khuất Xá, Lợi Bắc, Na Dương, Na Sầm, Nhân Lý, Nhất Hòa, P. Đông Kinh, P. Kỳ Lừa, P. Lương Văn Tri, P. Tam Thanh, Quốc Khánh, Quý Hòa, Tân Thành, Tân Tiến, Tân Tri, Thái Bình, Thát Khê, Thiện Long, Thiện Thuật, Thống Nhất, Tràng Định, Văn Lãng, Vũ Lãng, Xuân Dương; Ba Sơn, Bằng Mạc, Cai Kinh, Cao Lộc, Diêm He, Đoàn Kết, Đồng Đăng, Hoa Thám, Hoàng Văn Thụ, Hưng Vũ, Hữu Liên, Hữu Lũng, Kháng Chiến, Khánh Khê, Lộc Bình, Mẫu Sơn, Quan Sơn, Quốc Việt, Tân Đoàn, Tân Văn, Thiện Hòa, Thiện Tân, Thụy Hùng, Tri Lễ, Tuấn Sơn, Vạn Linh, Vân Nham, Văn Quan, Vũ Lễ, Yên Bình, Yên Phúc
6	Quảng Ninh	Ba Chẽ, Bình Liêu, Đặc khu Vân Đồn, Hải Hòa, Kỳ Thượng, Lục Hồn, Lương Minh, P. Bãi Cháy, P. Cẩm Phả, P. Cao Xanh, P. Cửa Ông, P. Đông Mai, P. Đông Triều, P. Hà Lâm, P. Hạ Long, P. Hà Tu, P. Hoành Bồ, P. Hồng Gai, P. Mạo Khê, P. Mông Dương, P. Quang Hanh, P. Tuần Châu, P. Uông Bí, P. Vàng Danh, P. Việt Hưng, P. Yên Tử, Quảng La, Thống Nhất, Tiên Yên; Đầm Hà, Diên Xá, Đông Ngũ, Hải Lạng, Hoành Mô, P. An Sinh, P. Bình Khê, P. Hoàng Quế, Quảng Tân; Cái Chiên, Đặc khu Cô Tô, Đường Hoa, Hải Ninh, Hải Sơn, P. Hà An, P. Hiệp Hòa, P. Liên Hòa, P. Móng Cái 1, P. Móng Cái 2, P. Móng Cái 3, P. Phong Cốc, P. Quảng Yên, Quảng Đức, Quảng Hà, Vĩnh Thục
7	Bắc Ninh	Lục Ngạn, P. Chũ, P. Phượng Sơn, Trường Sơn; An Lạc, Biên Sơn, Đèo Gia, Đông Phú, Đông Việt, Dương Hưu, Kiên Lao, Lục Sơn, Nam Dương, Nghĩa Phương, P. Bắc Giang, P. Đa Mai, Tân Sơn, Tây Yên Tử; Bắc Lũng, Bảo Đài, Biền Động, Bồ Hạ, Cẩm Lý, Đại Sơn, Đồng Kỳ, Hiệp Hòa, Hoàng Vân, Hợp Thịnh, Kép, Lạng Giang, Lục Nam, Mỹ Thái, Ngọc Thiện, Nhã Nam, P. Cảnh Thụy, P. Nénh, P. Tân An, P. Tân Tiến, P. Tiền Phong, P. Tự Lạn, P. Vân Hà, P. Việt Yên, P. Yên Dũng, Phúc Hòa, Quang Trung, Sa Lý, Sơn Động, Sơn Hải, Tam Tiến, Tân Dĩnh, Tân Yên, Tiên Lục, Tuấn Đạo, Vân Sơn, Xuân Cầm, Xuân Lương, Yên Định, Yên Thế
8	TP. Hải Phòng	Đặc khu Cát Hải, P. Đồ Sơn, P. Nam Đồ Sơn
9	Thanh Hóa	Hiền Kiệt, Mường Lý, Sơn Điện, Tam Lư, Tam Thanh, Thiên Phú, Trung Lý, Văn Phú, Yên Thắng; Bá Thước, Cổ Lũng, Đồng Lương, Hồi Xuân, Linh Sơn, Mường Mìn, Nam Xuân, Nhi Sơn, Phú Lệ, Phú Xuân, Pù Luông, Pù Nhi, Quan Sơn, Quang Chiêu, Sơn Thủy, Tam chung, Tân Thành, Thắng Lộc, Thiết Ống, Trung Hạ, Trung Sơn, Trung Thành, Văn Nho, Vạn Xuân, Yên Khương, Yên Nhân

Phụ lục 2: Bản đồ nguy cơ lũ quét, sạt lở đất đá trên các khu vực



(Chi tiết tại đường link: <http://luquetsatlo.nchmf.gov.vn>)